TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 29/3/2024.

NHÂN DANH
NU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thế Việt và ông Nguyễn Đức Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Cường - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 29/3/2024, tại Trụ sở UBND xã P, huyện L, tỉnh B. Toà án nhân dân huyện L xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS, ngày 14/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS, ngày 18/3/2024, đối với các bị cáo:

- **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1975; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Đ, T, huyện L, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn U và con bà Nguyễn Thị Xúy; có vợ: Nguyễn Thị Phượng (đã ly hôn); có 02 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án: 01, cụ thể: Tại Bản án số 26/2016/HSST ngày 26/8/2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B, xử phạt 07 năm tù và phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 02/02/2018, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2021; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh B (có mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 06/01/2024, tại phòng ngủ tầng 02 của nhà Nguyễn Văn H, tổ công tác Công an huyện L phối hợp với Công an T phát hiện và bắt quả tang 02 đối tượng gồm: Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; trú tại: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về vật chứng, đồ vật thu giữ gồm:

Thu giữ tại nền nhà phòng ngủ tầng 02 của Nguyễn Văn H 03 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, trong đó có 01 mảnh giấy bạc trên có bám dính chất bột màu H được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1 và 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng;

Thu giữ tại khu vực mái tôn hiên nhà Nguyễn Văn H 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3;

Thu giữ tại khu vực ao cạnh nhà của Nguyễn Văn H 01 chai nU lọc nhãn hiệu TH true water đã qua sử dụng có nắp màu xanh, trên nắp chai có đục hai lỗ, trong đó có 01 lỗ được gắn 01 ống hút nhựa màu da cam, lỗ còn lại gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ; bên trong chai nhựa có 01 ống hút nhựa được tạo thành từ 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng và màu tím;

Thu giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu H đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0333.109.322, có số IMEI35573074645464, có số máy: MN2Y2TA/A, có số seri: FCFSJ11PHFM5; thu giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0845.797.333, có số IMEI1: 869002020664557, số IMEI2: 869002030664540.

Thu giữ của Ngô Văn Mạnh 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO đã qua sử dụng, BKS: 35B1- 486.76, có số khung: 484834, số máy: 484848.

Ngay sau khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H. Quá trình khám xét khẩn cấp, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 07/01/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định số 17/CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, để giám định đối với chất bột màu H và các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong các phong bì ký hiệu M1, M3 và 03 mẫu nU tiểu của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H và Ngô Văn Mạnh (ký hiệu M4).

Tại Bản Kết luận giám định số 328/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B, kết luận:

- Chất bột màu H bám dính trên 01 mảnh giấy bạc trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0197 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng 0,1178 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Mẫu nU tiểu ghi thu của Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 ở thôn Đ, T, huyện L, tỉnh B và Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, HKTT: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B trong phong bì thư ký hiệu M4 có tìm thấy chất ma túy Methamphetamine.

- Mẫu nU tiểu ghi thu của Ngô Văn Mạnh, sinh năm 1996, HKTT: Thôn Tuyên Bá, xã Quảng Phú, huyện L, tỉnh B trong phong bì thư ký hiệu M4, không tìm thấy chất ma túy.

Methamphetamine là chất ma tuý được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma tuý và tiền chất./.

Căn cứ vào lời khai bị cáo, các đối tượng, tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định:

Bản thân Nguyễn Văn H là đối tượng có tiền sử sử dụng ma túy từ đầu năm 2016. Khoảng 18 giờ ngày 06/01/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ, BKS: 99L2-4676, có số khung: 026Y616421, số máy: C09E-6625342 (xe của ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1941, ở cùng thôn là bố đẻ H) đi đến địa phận xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh B, để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 35 - 40 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người bình thường và mua của người đàn ông này 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén màu H và các hạt tinh thể màu trắng với giá 200.000 đồng, theo H khai đó là ma túy đá và ma túy ngựa. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy trên vào túi áo phía trU đang mặc và điều khiển xe về nhà. Tại nhà mình, H lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu H của mình, bên trong có gắn sim số 0333.109.322 gọi điện đến sim số 0845.797.333 của Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; trú tại: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B rủ H đến nhà H để cùng nhau sử dụng ma túy, H đồng ý.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, H bảo Ngô Văn Mạnh, sinh năm 1996; trú tại: Thôn Tuyên Bá, xã Quảng Phú, huyện L, tỉnh B, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, BKS: 35B1- 486.76, đi đến nhà H và chở H đến nhà H. Khi đến nơi, H bảo H và Mạnh lên phòng ngủ tầng 2 nhà mình. Tại đây, H lấy 01 chai nU lọc nhãn

hiệu TH True Water đã qua sử dụng, có nắp màu xanh, trên nắp chai có đục hai lỗ, trong đó có 01 lỗ được gắn 01 ống hút nhựa màu da cam, 01 lỗ được gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ, bên trong chai nhựa có 01 ống hút nhựa được tạo thành từ 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng và màu tím; 01 bật lửa ga màu xanh và gói ma túy mà H mua trU đó. Sau đó, H cho viên nén màu H lên mảnh giấy bạc rồi để lên đầu ống hút nhựa màu da cam rồi dùng bật lửa màu xanh đốt hơ phía dưới mảnh giấy bạc, để viên nén màu H tan chảy bốc khói theo ống hút đi vào trong chai nhựa. Lúc này, H ngậm miệng vào đầu ống hút màu đỏ còn lại để hít ma túy. H hít được 2-3 hơi thì đưa cho H sử dụng, cũng với cách thức sử dụng tương tự như trên, còn Mạnh chỉ ngồi xem, không sử dụng ma túy. Sau khi H và H mỗi người sử dụng được khoảng 02 lần thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra. Do sợ bị phát hiện, H đã vứt gói ma túy đang sử dụng tại khu vực mái tôn hiên nhà H và các dụng cụ sử dụng ma túy ra khu vực ao cạnh nhà H thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 14/CTr - VKSLT, ngày 14/3/2024 của VKSND huyện L đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà đã phân tích động cơ, mục đích, nhân thân, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 25 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư, mặt trU có ghi: Cơ quan CSĐT - CAH L Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 ở T, L, B, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B (kèm theo Kết luận giám định số: 328/KL - KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B); 02 sim số điện thoại (sim số 0333.109.322 và sim số 0845.797.333); 01 chai nU lọc nhãn hiệu TH true water đã qua sử dụng có nắp màu xanh, trên nắp chai có đục hai lỗ, trong đó có 01 lỗ được gắn 01 ống hút nhựa màu da cam, lỗ còn lại gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ; bên trong chai nhựa có 01 ống hút nhựa được tạo thành từ 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng và màu tím; 02

mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu xanh. Tịch thu xung công quỹ Nhà nU 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu H đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng.

Lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CDC có lưu giữ nội dung hỏi cung có ghi âm, ghi hình đối với bị cáo H.

- Về án phí: Bị cáo phải án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H nhất trí với Bản luận tội của VKS và không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay mặc dù người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn H vắng mặt. Nhưng anh H đã được Tòa án tống đạt giấy triệu hợp lệ và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của anh H không ảnh hưởng gì đến nội dung vụ án nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 20 phút ngày 06/01/2024, tại phòng ngủ tầng 02 của nhà Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 ở thôn Đ, T, huyện L, tỉnh B; tổ công tác Công an huyện L phối hợp với Công an T phát hiện và bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi chuẩn bị địa điểm, cung cấp chất ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy, để bị cáo Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Văn H sử dụng trái phép ma túy. Thu giữ 0,1375 gam ma túy Methamphetamine chưa sử dụng hết và các dụng cụ dùng cho việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, căn cứ vào hành vi của bị cáo đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, đúng như tội danh và điều luật mà VKSND huyện L đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý Nhà nU về chất ma tuý. Hành vi của bị cáo không những làm nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khoẻ của bị cáo và kinh tế gia đình bị cáo mà còn nảy sinh ra các tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm bằng chế tài hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng đối với bị cáo.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có tiền án nên bị cáo xác định là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa được xóa án tích của Bản án số 26/2016/HSST ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B mà lần phạm tội này của bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được những hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tuy nhiên, sau khi chấp hành xong thi hành án phạt tù bị cáo không lấy đó là bài học cảnh tỉnh cho bản thân mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, HĐXX xác định bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do vậy, khi lượng hình cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thể hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, mục đích bị cáo mua ma tuý mục đích về sử dụng để thoả mãn nhu cầu thân, bị cáo rủ H là bạn nghiện ma túy cùng sử dụng. Do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

Về những tình tiết khác liên quan:

Đối với khối lượng 0,1375 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, bị thu giữ khi bắt quả tang; Xét thấy, bị cáo và H đều khai nhận nếu không bị lực lượng Công an bắt giữ quả tang thì sẽ sử dụng hết số ma túy còn lại. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xem xét xử lý đối với H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là phù hợp quy định pháp luật HĐXX không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ, BKS: 99L2 - 4676, mà bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Xét thấy, quá trình điều tra, xác định: Chiếc xe mô tô trên là giấy đăng ký xe mang tên ông Đặng Văn Hải, sinh năm 1960; trú tại: Khu Mỹ Xá, phường Ninh Xá, thành phố B, tỉnh B. Ông Hải đã bán xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn U (bố đẻ của bị cáo H). Khi mua bán xe hai bên có viết giấy tờ và bàn giao giấy đăng ký xe; tuy nhiên do thời gian đã lâu nên các bên không còn lưu giữ giấy tờ mua bán xe. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tra cứu xác định, chiếc xe mô tô trên không phải là xe vật chứng của vụ án khác, đồng thời đã tiến hành lấy lời khai ông Nguyễn Văn U, tại Cơ quan điều tra, bị cáo và ông U đều trình bày: Chiếc xe mô tô trên là của ông U, ông U cho bị cáo H mượn xe để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo mượn xe mô tô trên để đi mua ma túy, ông U không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không thu giữ chiếc xe mô tô trên và không xử lý gì đối với ông U là phù hợp quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn H, quá trình điều tra, xác định: H được bị cáo H rủ đến nhà H và cho sử dụng ma túy cùng. Xét thấy, ma túy và các dụng cụ để sử dụng ma túy đều do bị cáo H chuẩn bị. Khi đến nhà bị cáo H, H không mang theo ma túy hay bất cứ công cụ gì để sử dụng ma túy. Vì vậy, Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Đối với anh Ngô Văn Mạnh là người điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H đến nhà bị cáo H. Quá trình điều tra, xác định: Anh Mạnh không biết H đến nhà bị cáo để sử dụng ma túy. Anh Mạnh cũng không sử dụng ma túy cùng bị cáo và H; khi bị cáo và H đang sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xem xét, xử lý gì đối với anh Mạnh là phù hợp nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo khai chỉ biết người đàn ông bán ma túy khoảng 35- 40 tuổi, cao khoảng 1,65m, dáng người bình thường. Xét thấy, bị cáo H không biết Họ và tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L phối hợp với Công an xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được đối tượng, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp nên HĐXX không cơ sở để xem xét, giải quyết.

Đối với 01 đĩa CDC có lưu giữ nội dung hỏi cung có ghi âm, ghi hình đối với bị cáo H; xét thấy, đây là tài liệu để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO đã qua sử dụng, BKS: 35B1- 486.76, có số khung: 484834, số máy: 484848. Quá trình điều tra đã có đủ căn cứ xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Ngô Văn Mạnh, xe không nằm trong cơ sở, dữ liệu xe vật chứng và không liên quan đến vụ án. Vì vậy, ngày 29/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã trả lại cho anh Mạnh chiếc xe mô tô trên là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 phong bì thư, mặt trU có ghi: Cơ quan CSĐT - CAH L Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 ở T, L, B, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B (kèm theo Kết luận giám định số: 328/KL-KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B). 01 chai nU lọc nhãn hiệu TH true water đã qua sử dụng có nắp màu xanh, trên nắp chai có đục hai lỗ, trong đó có 01 lỗ được gắn 01 ống hút nhựa màu da cam, lỗ còn lại gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ; bên trong chai nhựa có 01 ống hút nhựa được tạo thành từ 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng và màu tím; 02 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu xanh. Xét thấy đây công cụ, phương tiện mà bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu H đã qua sử dụng do CQĐT Công an huyện L thu được của bị cáo H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng do CQĐT Công an huyện L thu được của H. Xét thấy, hai chiếc điện thoại trên có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, có giá trị sử dụng nên cần tịch thu xung công quỹ Nhà nU.

Đối với sim điện thoại số 0333.109.322 do Cơ quan CSĐT thu giữ của bị cáo H và sim điện thoại số 0845.797.333 do Cơ quan CSĐT thu giữ của H; xét thấy, hai sim số điện thoại trên bị cáo H và H sử dụng vào mục đích có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu H do Cơ quan CSĐT thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen do Cơ quan CSĐT thu giữ của H; xét thấy, đây là hai chiếc điện thoại bị cáo và H sử dụng vào mục đích phạm tội của bị cáo, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nU.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

* Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 25 (hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

* Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư, mặt trU có ghi: Cơ quan CSĐT - CAH L Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 ở T, L, B, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B (kèm theo Kết luận giám định số: 328/KL- KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B); 02 sim số điện thoại (sim số 0333.109.322 và sim số 0845.797.333); 01 chai nU lọc nhãn hiệu TH true water đã qua sử dụng có nắp màu xanh, trên nắp chai có đục hai lỗ, trong đó có 01 lỗ được gắn 01 ống hút nhựa màu da cam, lỗ còn lại gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ; bên trong chai nhựa có 01 ống hút nhựa được tạo thành từ 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng và màu tím; 02 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu xanh. Tịch thu xung công quỹ Nhà nU 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu H đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng (theo biên bản giao, nhận vật chứng tài sản giữa Cơ quan điều tra Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 18/3/2024).

Lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CDC có lưu giữ nội dung hỏi cung có ghi âm, ghi hình đối với bị cáo H.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

* Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thế Việt Nguyễn Đức Hùng **Phạm Xuân Hà**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện L;
- THADS huyện L;
- Trại tạm giam Công an tỉnh B;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn nơi bị cáo cư trú;
-Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Xuân Hà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 3 năm 2024;

Tại: Trụ sở UBND xãP, huyện L, tỉnh B.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thế Việt và ông Nguyễn Đức Hùng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Đ, T, huyện L, tỉnh B.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". *Biểu quyết nhất trí:3/3.*

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 25 (hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án. *Biểu quyết nhất trí:3/3.*

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư, mặt trU có ghi: Cơ quan CSĐT - CAH L Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 ở T, L, B, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B (kèm theo Kết luận giám định số: 328/KL- KTHS ngày 09/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B); 02 sim số điện thoại (sim số 0333.109.322 và sim số 0845.797.333); 01 chai nU lọc nhãn hiệu TH true water đã qua sử dụng có nắp màu xanh, trên nắp chai có đục hai lỗ, trong đó có 01 lỗ được gắn 01 ống hút nhựa màu da cam, lỗ còn lại gắn 01 ống hút nhựa màu đỏ; bên trong chai nhựa có 01 ống hút nhựa được tạo thành từ 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng và màu tím; 02 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa ga màu xanh. Tịch thu xung công quỹ Nhà nU 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu H đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng (theo biên bản giao, nhận vật chứng tài sản giữa Cơ quan điều tra Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L ngày 18/3/2024).

Lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CDC có lưu giữ nội dung hỏi cung có ghi âm, ghi hình đối với bị cáo H. *Biểu quyết nhất trí:3/3.*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. *Biểu quyết nhất trí:3/3.*

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật. *Biểu quyết nhất trí:3/3.*

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 15 phút, ngày 29 tháng 3 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thế Việt **Nguyễn Đức Hùng** **Phạm Xuân Hà**